

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước
đối với các hội có tính chất đặc thù**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Những quy định chung

1. Quyết định này quy định cụ thể việc bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương đối với các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước theo danh sách quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù.

2. Đối với các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi địa phương, căn cứ quy định về cơ sở xác định hội có tính chất đặc thù tại Điều 1 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 nêu trên của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ nội dung và quy trình bảo đảm, hỗ trợ kinh phí đối

với hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước quy định tại Quyết định này, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cụ thể việc phân cấp bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương đối với các hội có tính chất đặc thù thuộc phạm vi quản lý.

3. Đối với các hội thành viên của các hội có tính chất đặc thù, ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ đối với các hoạt động có gắn với nhiệm vụ nhà nước giao thông qua các hội có tính chất đặc thù.

4. Trường hợp hội có tính chất đặc thù theo danh sách quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ không được Nhà nước giao biên chế nhưng đã được Nhà nước hỗ trợ về kinh phí, điều kiện hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội của Chính phủ có hiệu lực, thì việc hỗ trợ kinh phí chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên từ ngân sách nhà nước, việc quản lý và sử dụng nguồn tài chính (bao gồm cả các nguồn thu của hội) thực hiện theo văn bản quy định về quản lý tài chính hiện hành của cơ quan có thẩm quyền và quy định tại Điều lệ hội.

Điều 2. Nội dung bảo đảm, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương

1. Ngân sách trung ương bảo đảm:

a) Kinh phí hoạt động của các hội: được xác định căn cứ chỉ tiêu biên chế đã được cơ quan có thẩm quyền giao và định mức phân bổ chi quản lý hành chính ngân sách trung ương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

- Chi lương và các khoản có tính chất tiền lương, các khoản đóng góp theo lương, xác định cho số biên chế đã được cơ quan có thẩm quyền giao.

- Chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, được tính theo định mức phân bổ chi thường xuyên cho khối cơ quan hành chính của Trung ương.

b) Kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được nhà nước giao.

Dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ được nhà nước giao được xác định căn cứ vào định mức, chế độ chi tiêu hiện hành.

2. Ngân sách trung ương hỗ trợ:

a) Cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động của hội.

b) Tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội do cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu.

c) Tham gia thực hiện các chương trình, đề tài, dự án. Việc xác định kinh phí hỗ trợ căn cứ theo quy định về quản lý chương trình, đề tài, dự án và quyết định phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với chương trình, đề tài, dự án.

Việc hỗ trợ nêu trên được căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, khả năng huy động các nguồn lực tài chính của các hội và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quy trình bảo đảm kinh phí, hỗ trợ kinh phí đối với các hội có tính chất đặc thù

1. Hàng năm, vào thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các hội có tính chất đặc thù căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhiệm vụ được giao, các đề xuất hoạt động và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành lập dự toán kinh phí được ngân sách nhà nước bảo đảm và kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ gửi các cơ quan liên quan; cụ thể:

a) Đối với kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên; kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được nhà nước giao cho hội chủ trì: quy trình lập dự toán được thực hiện theo quy định hiện hành như đối với cơ quan quản lý nhà nước, gửi về Bộ Tài chính.

b) Đối với kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ do cơ quan nhà nước yêu cầu, trên cơ sở xác định nhiệm vụ phù hợp với khả năng thực hiện, Hội đề xuất việc tham gia thực hiện các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, cung cấp dịch vụ công... dưới hình thức đề án (hoặc kế hoạch triển khai), gửi về Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để được thẩm định về mặt nội dung, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt. Sau khi có ý kiến thẩm định về nội dung thực hiện của các cơ quan quản lý chuyên ngành, các hội hoàn chỉnh nội dung đề án, xây dựng dự toán kinh phí để thực hiện gửi về Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp giao nhiệm vụ để được xem xét hỗ trợ kinh phí.

c) Đối với kinh phí thực hiện các đề tài, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia gửi về cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia; đối với kinh phí thực hiện các chương trình, đề tài, dự án khác gửi về cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành để các cơ quan này phê duyệt theo thẩm quyền, tổng hợp chung gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Cơ quan tài chính, cơ quan đầu tư căn cứ nhu cầu bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao, nhu cầu được hỗ trợ cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động của các hội và khả năng ngân sách nhà nước, tổng hợp kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm, hoặc hỗ trợ trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Cơ quan tài chính, cơ quan đầu tư và cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia có trách nhiệm kiểm tra hoặc phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước bố trí tại các hội có tính chất đặc thù, đảm bảo đúng chế độ, đúng mục đích, thực hiện xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Các hội có tính chất đặc thù có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được ngân sách nhà nước bảo đảm, hỗ trợ đúng chế độ, công khai, minh bạch theo quy định hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2012.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 21/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của nhà nước và Quyết định số 247/2006/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). *LD*

THỦ TƯỚNG

